

CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 68/2012/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2012

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2009/NĐ-CP
ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành
Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật xây dựng**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa 258 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ, ngành;

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính của Nghị định số 85/2009/NĐ-CP.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật xây dựng

1. Bổ sung Điểm c vào Khoản 1 Điều 12 như sau:

“c) Thành phần hồ sơ trình thẩm định kế hoạch đấu thầu thực hiện như thành phần hồ sơ trình duyệt kế hoạch đấu thầu quy định tại Khoản 2 Điều 11 Nghị định này.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 15 như sau:

K

“a) Đối với đấu thầu rộng rãi

- Chủ đầu tư phê duyệt hồ sơ mời quan tâm bao gồm các nội dung yêu cầu về năng lực chuyên môn và số lượng chuyên gia; yêu cầu về kinh nghiệm;

- Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ quan tâm được xây dựng theo tiêu chí “đạt”, “không đạt” và cần được nêu trong hồ sơ mời quan tâm, bao gồm tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn và số lượng chuyên gia; tiêu chuẩn về kinh nghiệm;

- Thông báo mời nộp hồ sơ quan tâm (kể cả tiếng Anh đối với đấu thầu quốc tế) phải được đăng tải trên Báo Đấu thầu 03 kỳ liên tiếp và trên trang thông tin điện tử về đấu thầu, đồng thời có thể đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng khác;

- Kể từ ngày đầu tiên đăng tải thông báo mời nộp hồ sơ quan tâm đến trước thời điểm hết hạn nộp hồ sơ quan tâm, bên mời thầu phát hành miễn phí hồ sơ mời quan tâm cho các nhà thầu có nhu cầu tham gia.

Trường hợp không phát hành hồ sơ mời quan tâm theo quy định hoặc thực hiện bất kỳ hành vi nào làm hạn chế nhà thầu nhận hồ sơ mời quan tâm, bên mời thầu bị xử lý theo quy định tại Điểm m Khoản 1 Điều 65 Nghị định này;

- Nhà thầu nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ quan tâm đến địa chỉ của bên mời thầu trước thời điểm hết hạn nộp hồ sơ quan tâm;

- Thời gian để nhà thầu chuẩn bị hồ sơ quan tâm tối thiểu là 10 ngày đối với đấu thầu trong nước và 20 ngày đối với đấu thầu quốc tế, kể từ ngày đầu tiên phát hành hồ sơ mời quan tâm;

- Bên mời thầu đánh giá hồ sơ quan tâm do nhà thầu nộp theo tiêu chuẩn đánh giá, lựa chọn và trình chủ đầu tư phê duyệt danh sách ngắn.”

3. Sửa đổi Khoản 2 Điều 54 như sau:

“2. Phê duyệt hoặc giao người có thẩm quyền phê duyệt gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu trong trường hợp đặc biệt quy định tại Điểm k Khoản 2 Điều 40 Nghị định này.”

4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 và Khoản 3 Điều 60 như sau:

“2. Đơn kiến nghị phải có chữ ký của người ký đơn dự thầu hoặc đại diện hợp pháp của nhà thầu, được đóng dấu (nếu có). Đơn kiến nghị được soạn theo Mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

3. Nhà thầu nộp trực tiếp hoặc gửi đơn kiến nghị đến địa chỉ của người có trách nhiệm giải quyết kiến nghị theo quy định tại Khoản 2 Điều 72 của Luật đấu thầu.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điểm a và Điểm b Khoản 2 Điều 71 như sau:

“a) Bản chụp Quyết định đầu tư và các tài liệu để ra quyết định đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập, Điều ước hoặc thoả thuận quốc tế (nếu có); bản chụp Quyết định phê duyệt kế hoạch đầu thầu;

b) Bản chụp hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu kèm theo bản chụp Quyết định phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;”

6. Bổ sung Điểm c vào Khoản 2 Điều 72 như sau:

“c) Thành phần hồ sơ trình thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện như thành phần hồ sơ trình duyệt về kết quả lựa chọn nhà thầu quy định tại Điều 71 Nghị định này. Bên mời thầu nộp trực tiếp hoặc gửi 01 bộ hồ sơ trình thẩm định đến địa chỉ của cơ quan, tổ chức thẩm định.”

7. Bổ sung Mẫu đơn kiến nghị tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2012.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b).N 30

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng



Phụ lục I
MAU ĐƠN KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Nghị định số 68/2012/NĐ-CP
ngày 17 tháng 09 năm 2012 của Chính phủ)

**[TÊN NHÀ THẦU
KIẾN NGHỊ]**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN KIẾN NGHỊ

Kính gửi: [Ghi tên bên mời thầu hoặc chủ đầu tư hoặc người
có thẩm quyền và Chủ tịch Hội đồng tư vấn]

Nhà thầu kiến nghị: [Ghi tên nhà thầu kiến nghị]

Địa chỉ của nhà thầu: [Ghi địa chỉ, số điện thoại, số fax,
e-mail của nhà thầu]

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập của nhà
thầu: [Ghi số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Quyết
định thành lập của nhà thầu](nếu có)

Người đại diện hợp pháp của nhà thầu: [Ghi tên người đại
diện hợp pháp của nhà thầu và số chứng minh thư nhân dân]

Nội dung kiến nghị [Nêu nội dung kiến nghị về kết quả lựa
chọn nhà thầu hoặc về những vấn đề liên quan trong quá trình đấu thầu]¹

Tài liệu chứng minh kèm theo [Nếu các tài liệu chứng minh
kèm theo, nếu có]

..... [Ghi tên nhà thầu kiến nghị] xin cam đoan những nội dung kiến
nghị nêu trong đơn kiến nghị là hoàn toàn trung thực và xin chịu trách nhiệm
trước pháp luật về những nội dung nói trên./.

[ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU KIẾN NGHỊ]
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có))

¹ Nội dung kiến nghị chưa được nhà thầu đưa trong nội dung đơn kiện ra Tòa án.